

Số: 126/2020/QĐST-HNGĐ

Quận Hai Bà Trưng, ngày 21 tháng 9 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 539/2020/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 9 năm 2020, giữa:

***Nguyên đơn: Anh Nguyễn Ngọc T**, sinh năm 1987
HKTT+ trú tại: S, phường Đ, quận H, thành phố Hà Nội.
Nghề nghiệp: Nhân viên Công ty TNHH S

***Bị đơn: Chị Đỗ Thị Thu H**, sinh năm 1983
HKTT+ trú tại: S, phường Đ, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.
Nghề nghiệp: Nhân viên Công ty TNHH MTV D.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55; 81; 82; 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 1 Điều 36, khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 9 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 9 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Nguyễn Ngọc T và chị Đỗ Thị Thu H

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Hai bên xác nhận có 2 con chung là:

- Nguyễn Huy Đức Q, sinh ngày 12/9/2011 (sức khỏe tốt);
- Nguyễn TA, sinh ngày 14/3/2017 (sức khỏe tốt);

Sau khi ly hôn, anh T được quyền trực tiếp nuôi dưỡng cháu Q, chị H được quyền trực tiếp nuôi dưỡng cháu TA. Anh T tự nguyện cấp dưỡng tiền nuôi dưỡng cháu TA là 2.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 10/2020 cho đến khi cháu TA trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Hai bên có quyền đi lại, thăm nom chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

-Về tài sản, nhà ở chung: Anh Nguyễn Ngọc T và Chị Đỗ Thị Thu H xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

-Về công nợ: Anh Nguyễn Ngọc T và chị Đỗ Thị Thu H cùng xác định không nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

-Về lệ phí: Ghi nhận sự tự nguyện của anh T chịu cả lệ phí ly hôn sơ thẩm 150.000 đồng và án phí cấp dưỡng nuôi con chung là 150.000 đồng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng anh T đã nộp theo biên lai thu số 03907 ngày 02/6/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- VKSND Q. Hai Bà Trưng;
- Chi cục THADS Q. Hai Bà Trưng;
- UBND phường Đ. Q. H, TP HN
(Giấy CNKH số 29 ngày 14/5/2011);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Xuân Thắng

